TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HNGĐ-ST
Ngày 29 - 10 - 2018
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và bà Hoàng Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018 tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 153/2018/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 về việc: *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2018/QĐST- HNGĐ, ngày 11 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn***:** Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn A, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn A, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 - 6 -2018 và trong quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Văn T trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn từ năm 2008 có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, quận N, thành phố Hải Phòng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Tháng 6 năm 2012 chị H đã bỏ đi khỏi địa phương, hiện nay anh không

biết ở đâu và Tòa án đã tuyên bố mất tích đối với chị H. Anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

Về con chung: anh và chị H có 01 con chung là Hoàng Thị M, sinh ngày 17 - 12 - 2011; hiện nay đang ở với chị H. Anh có nguyện vọng để chị H nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, thiết lập hồ sơ và thu thập chứng cứ đúng trình tự, đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn chuẩn bị xét xử. Như vậy về tố tụng Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa HĐXX xét thấy:

[1] *Về tố tụng*: Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho chị Nguyễn Thị Thu H các thủ tục tố tụng. Tuy nhiên, chị H đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 06 năm 2012 đến nay không có tin tức gì. Ngày 01 - 6 - 2018, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã ra quyết định giải quyết việc dân sự số 09/2018/QĐST- VDS, chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố mất tích của anh Hoàng Văn T và tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu H mất tích. Tại thời điểm Tòa án giải quyết vụ án chị H vẫn không có mặt tại địa phương, Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Ngoài ra anh T có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] *Về nội dung*: Quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị H là tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Từ tháng 06 năm 2012 chị H đã bỏ đi khỏi địa phương đến nay không có tin tức gì. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, việc anh T yêu cầu được ly hôn với chị H là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Về con chung: Anh T và chị H có 01 con chung tên Hoàng Thị M, sinh ngày 17-12 - 2011. Khi chị Hiền đi khỏi địa phương mang theo cháu M. Để đảm bảo cuộc sống ổn định cho cháu M, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao cháu Hoàng Thị M,

sinh ngày 17 - 12 - 2011 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp nên HĐXX cần chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Anh Hoàng Văn T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sư; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn T đối với chị Nguyễn Thị Thu H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn T được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Thị M, sinh ngày 17- 12- 2011 đến tuổi trưởng thành.

Anh Hoàng Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

4. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

5. Về án phí: Anh Hoàng Văn T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo theo biên lai số 0002419 ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đ;
- UBND phường C, quận N, thành phố Hải Phòng.
- Các đương sự;
- Lưu: HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Thu Hà